

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI



BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 05NK/QNS/2024

**NƯỚC GIẢI KHÁT
THẠCH BÍCH CHANH LEO**

NĂM 2024



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 05NK/QNS/2024

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI**

Địa chỉ: Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam;

Điện thoại: 0255.3726110; Fax: 0255.3822843;

Email: info@qns.com.vn;

Mã số doanh nghiệp: 4300205943;

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: Cơ sở đã được Chứng nhận ISO 22000; HACCP.

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: NƯỚC GIẢI KHÁT THẠCH BÍCH CHANH LEO

2. Thành phần: Nước, đường mía, cốt chanh dây (5 g/l), chất điều chỉnh độ acid (330; 331(iii)), chất ổn định (445(iii); 466), chất bảo quản (211), chất điều vị (950; 951; 955), màu thực phẩm tổng hợp (102; 110), hương chanh dây tổng hợp.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- 12 tháng kể từ ngày sản xuất đối với sản phẩm đóng trong chai nhựa và chai thủy tinh;

- 24 tháng kể từ ngày sản xuất đối với sản phẩm đóng trong lon nhôm;

- Ngày sản xuất và hạn sử dụng in trên bao bì sản phẩm.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

4.1 Quy cách đóng gói:

- Sản phẩm được đóng gói trong các loại bao bì (theo 4.2) với “Thể tích thực”: Từ 190 ml ÷ 480 ml;

- Ngoài ra có thể đóng gói với các loại thể tích khác và bao bì khác theo yêu cầu của khách hàng;

- Sản phẩm sau khi đóng gói được xếp vào bao bì ngoài ở dạng rời hoặc dạng lốc (lốc được cuốn bởi màng PE, có 6 đơn vị hàng hóa/lốc). Tùy theo thể tích và loại bao bì mà xếp vào khay/thùng carton, kết nhựa với số lượng phù hợp;

2059
NG T
PH
JON
ANG
NGAI

- Sản phẩm được đóng gói phù hợp với quy định về đo lường đối với lượng của hàng đóng gói sẵn theo Thông tư số 21/2014/TT-BKHCN của Bộ Khoa học và Công nghệ.

4.2 Chất liệu bao bì:

- Bao bì chứa đựng trực tiếp: Chai nhựa, chai thủy tinh và lon nhôm đảm bảo các yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm phù hợp QCVN 12-1:2011/BYT; QCVN 12-4:2015/BYT; QCVN 12-3:2011/BYT;

- Bao bì ngoài (gián tiếp): Khay/thùng carton, kết nhựa.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

Sản xuất tại Việt Nam. Sản phẩm của Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích-Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi.

Số 02, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam.

III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức sản xuất đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- Quy chuẩn kỹ thuật: QCVN 6-2:2010/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm đồ uống không cồn.

2. Tiêu chuẩn sản phẩm của Nhà sản xuất số: TCCS 05:2024/NK-QNS.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 7 năm 2024 *thhe*
ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN *N*





Thành phần: Nước, đường mía, cốt chanh dây (5 g/l), chất điều chỉnh độ acid (330; 331(iii)), chất ổn định (445(ii); 466), chất bảo quản (211), chất điều vị (950; 951; 955), màu thực phẩm tổng hợp (102; 110), hương chanh dây tổng hợp.
Ingredients: Water, cane sugar, passion fruit concentrate (5g/l), acidity regulators (330; 331(iii)), stabilizers (445(ii); 466), preservative (211), flavour enhancers (950; 951; 955), artificial food colorings (102; 110), artificial passion fruit flavouring.

Lắc đều trước khi mở nắp. Uống trực tiếp. Ngon hơn khi uống lạnh! Không dùng sản phẩm khi:
 Bao bì rách, hở, có mùi vị lạ, quá hạn. Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh nắng. NSX & HSD:
 Xem dưới đáy lon / Shake well before opening the lid. Direct drink. Best served chilled! Do not use the product when: The packaging is torn, open, strange taste, expired. Keep in cool dry place, away from sunlight. MFG & EXP: See bottom of the can.

Sản xuất tại Việt Nam. Sản phẩm của Nhà máy Nước khoáng Thạch Bích - Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi. Địa chỉ: 02 Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam / Made in Vietnam. Product of Thạch Bích Mineral Water Factory, branch of Quang Ngai Sugar Joint Stock Company. Address: 02 Nguyen Chi Thanh, Quang Phu ward, Quang Ngai city, Quang Ngai province, Viet Nam.

HACCP
ISO 9001
ISO 14001
ISO 22000

NƯỚC GIẢI KHÁT
BEVERAGE
 Thể tích thực
320 ml

Giá trị dinh dưỡng trung bình trong 320 ml
 Average nutritional value in 320 ml

Năng lượng / Energy:	69,2 kcal
Carbohydrate:	17,3 g
Đường tổng số / Total sugars:	17,3 g
Natri / Sodium:	33,6 mg



Hotline 0255 3822 009



Hạng mục: NƯỚC GIẢI KHÁT THẠCH BÍCH CHANH LEO 320 ml

Ngày: 12/7/2024

Handwritten signature


Mã số mẫu/ Sample code
BN32405.25153001
MM32405.251530012

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

BMKD 03/1 - LBH 01
Ngày/ Date: 05/06/2024

Tên khách hàng/ Customer

: NHÀ MÁY NƯỚC KHOÁNG THẠCH BÍCH - CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI

Địa chỉ/ Address

: SỐ 02, NGUYỄN CHÍ THANH, PHƯỜNG QUẢNG PHÚ, THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI, VIỆT NAM

Tên mẫu/ Name of sample

: NƯỚC GIẢI KHÁT THẠCH BÍCH CHANH LEO

Số lượng/ Quantity

: 1

Mô tả mẫu/ Sample description

: Mẫu đóng trong lon kim loại.

Ngày nhận mẫu/ Date of receiving

: 25/05/2024

Ngày hẹn trả KH/ Date of issue

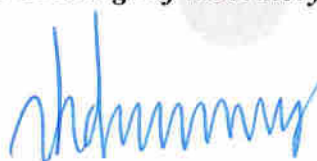
: 03/06/2024

STT/ No	Chỉ tiêu kiểm nghiệm/ Parameters	Đơn vị tính/ Unit	Kết quả/ Result	Phương pháp/ Test method
1	Pb	mg/L	Không phát hiện, MDL = 0.05	CASE.TN.0018 (2021) (Ref. AOAC 999.11) (*)

(*) Phương pháp được VILAS công nhận/ Method is accredited by VILAS.

MDL Ngưỡng phát hiện của phương pháp/ Method Detection Limit.

Phụ trách phòng thử nghiệm/
Officer in charge of laboratory



Th.S. Nguyễn Thành Duy

TUQ. GIÁM ĐỐC / PER PRO. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG/ HEAD OF DIVISION


Phú Minh Tuấn

1/ KẾT QUẢ NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ TRÊN MẪU THỬ/ THIS RESULT IS ONLY VALID ON TESTED SAMPLE.

2/ Thông tin về mẫu được ghi theo yêu cầu của khách hàng/ The sample information is written as customer's request.

3/ Không được sao chép toàn bộ hoặc một phần kết quả này dưới bất kỳ hình thức nào nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của CASE/

No fully or partial of this result may be reproduced in any form without prior permission in writing from CASE.

TRỤ SỞ CHÍNH
[9] 02 Nguyễn Văn Thủ, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM
[☎] 18001105
[☎] (84.28) 3911 7216
[✉] casehcm@case.vn

CN CẦN THƠ
[9] F2-67, F2-68, Đường số 6, P. Phú Thứ, Q. Cái Răng, TP. Cần Thơ
[☎] (84.292) 3918217 - 3918 218
[✉] kinhdoanhcantho@case.vn ; nhanmaucanthon@case.vn ;
ketoancanthon@case.vn
[☎] case.com.vn

VP ĐẠI DIỆN MIỀN TRUNG
[9] STH2718, Đường 8E, KĐT Lê Hồng Phong II, P. Phước Hải, Nha Trang, Khánh Hòa
[☎] (84.258) 246 5255
[☎] (84.258) 246 5355
[✉] vanphongmienntrung@case.vn



VILAS 554

Số: 24060388/ KQKN
Ngày/Date: 05/6/2024

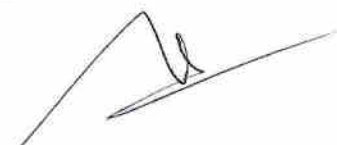
PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

- Tên mẫu (Name of sample) : NƯỚC GIẢI KHÁT THẠCH BÍCH CHANH LEO
- Ký hiệu mẫu (Mark of sample) :
- Số lượng mẫu (Quantity) : 01
- Ngày nhận mẫu (Date of receiving) : 22/5/2024
- Khách hàng (Client) : Nhà máy nước khoáng Thạch Bích – Chi nhánh Công ty Cổ phần Đường Quảng Ngãi (Thạch Bích Mineral Water Factory – Branch of Quang Ngai Sugar Joint Stock Company)
- Địa chỉ (Address) : 02 Nguyễn Chí Thanh, phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam
(No.2 Nguyen Chi Thanh str, Quang Phu ward, Quang Ngai City, Quang Ngai Province, Viet Nam)
- Tình trạng mẫu (Condition of sample) : Mẫu còn nguyên bao bì và nhãn hiệu (As received is intact package and brand)
- Kết quả thử nghiệm (Test results) :

TT (No)	Tên chỉ tiêu (Test Properties)	Đơn vị tính (Unit)	Kết quả (Test Results)	Phương pháp thử (Test Methods)
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí (Total Aerobic Bacteria)	CFU/ml	KPH(<1)	TCVN 4884-1:2015
2	Coliforms	CFU/ml	KPH(<1)	TCVN 6848:2007
3	E.coli	CFU/ml	KPH(<1)	TCVN 7924-1:2008
4	Streptococci faecal	CFU/ml	KPH(<1)	TCVN 6189-2:2009
5	Pseudomonas aeruginosa	CFU/ml	KPH(<1)	ISO 16266:2006
6	Staphylococcus aureus	CFU/ml	KPH(<1)	TCVN 4830-1:2005
7	Clostridium perfringens	CFU/ml	KPH(<1)	TCVN 4991:2005
8	Tổng số nấm men và nấm mốc (Total Yeasts and Molds)	CFU/ml	KPH(<1)	TCVN 8275-1:2010

Ghi chú: - KPH: Không phát hiện (Not detected).

PHÒNG ĐO LƯỜNG - THỬ NGHIỆM
Testing and Measurement Division


Nguyễn Tấn Thọ

BM.01/QT.08/TT-QNg *01/8/2019

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC
Deputy Director

Võ Văn Dũng

Trang/page 1/1

- Kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến/ Test result are valid for the namely submitted sample(s) only
- Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu/Name of sample and client are reported as the client's request.